TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 60/2018/HSST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dân

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Nguyễn Việt Tú

2- Ông Đinh Quốc Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:66/ 2018/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN L - Sinh năm: 1983, tại xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 2, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: lớp 5/12; con ông Hoàng Văn N con bà Lê Thị T, vợ Dương Thị X (đã ly hôn). Bị cáo có 01 người con sinh năm 2003.

Danh chỉ bản số: 103 do Công an huyện Cẩm Khê lập ngày 29/3/2018.

Tiền án: + Tại Bản án số 03/2013/HSST ngày 23/1/2013 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt Hoàng Văn L 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2015).

+ Tại Bản án số 27/2017/HSST ngày 06/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Hoàng Văn L 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" (chấp hành xong hình phạt ngày 19/7/2017).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam 29/3/2018, hiện nay bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Ng□ời bị hại:

+ Công ty TNHH T, địa chỉ số 112, P, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc- do bà Lê Thị M - sinh năm 1987 đại diện theo ủy quyền (có mặt)

+ Ông Đào Xuân S- sinh năm 1949, nghề nghiệp, cán bộ nghỉ hưu, trú tại khu 10 phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

Nguyên đơn dân sự:

+ Công ty TNHH Xây dựng T, địa chỉ thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

+ Anh Hà Đức K - sinh năm 1987, trú tại xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi chiều ngày 30/11/2017, Hoàng Văn L (Có giấy phép lái xe hạng Fc do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 14/9/2015), điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 88C-073.45 kéo theo rơ mooc BKS: 88R-003.20(xe còn hạn kiểm định đến ngày 24/9/2018 chở hàng (khoáng sản) đầy thùng xe, đi theo hướng từ Thị trấn Y, huyện Y đi Thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi L điều khiển xe đi đến đoạn đường đỉnh dốc Đ thuộc xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ, L thấy đây là đường dốc xuống dài, L điều khiển xe chạy ở số 8 (xe có cấu trúc hộp số 12 số) L điều khiển xe xuống dốc được khoảng 7m thì đạp phanh chân và kéo phanh tay, nhưng hệ thống phanh không có tác dụng. Khi xe đi đến chân dốc, đoạn thuộc Km 13 + 900 đường tỉnh lộ 313 Khu Đ, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ với tốc độ khoảng 70km/h (Đây là đoạn đường thẳng, dải nhựa, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rộng 8,75m. Giữa tim đường có vạch sơn màu trắng đứt đoạn chia đường thành 02 chiều riêng biệt) thì phát hiện ở phía trước cách xe L điều khiển khoảng 200m có 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA PRADO BKS19A-011.96 do anh Đào Tuấn A, sinh năm 1988 ở phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ điều khiển (trong xe có ông Đào

Trọng T, SN 1966 và ông Đào Xuân S, SN 1949, đều ở phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ) đang đi chậm phía trước ở lề đường bên phải. Ở phía trước cách xe ô tô trên khoảng 10m, cùng chiều có 01 xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 kéo theo rơ mooc BKS 19R-004.66 do anh Hà Đức K, sinh năm 1987 ở xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ điều khiển đang đi chậm cùng chiều. Phía ngược chiều, ngang ca bin xe với xe ô tô đầu kéo trên là 01 xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45 kéo theo rơ mooc BKS 19R-004.71 do anh Hán Ngọc Ch, sinh năm 1985 ở khu 6, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ điều khiển. Thấy có xe ở phía trước, Hoàng Văn L phanh xe để giảm tốc độ nhưng do chở hàng nặng, hệ thống phanh không có tác dụng. L tiếp tục bấm còi và xi nhan xin đường rồi điều khiển xe lấn đường. Do xe chở hàng nặng, hệ thống phanh không còn tác dụng, không đảm bảo an toàn về tốc độ và khoảng cách giữa các xe nên xe ô tô do L điều khiển đã đâm vào đuôi của xe ô tô TOYOTA do anh Đào Tuấn A điều khiển, đẩy chiếc xe này đâm vào đuôi của xe ô tô đầu kéo cùng chiều do anh Hà Đức K điều khiển, tiếp đến xe của L đâm vào đầu xe ô tô đầu kéo do anh Hán Ngọc C điều khiển. Ngay sau đó, đầu xe ô tô đầu kéo do Hoàng Văn L điều khiển bốc cháy, ngọn lửa cháy lan sang các ô tô bị va chạm khác. Hậu quả: Xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc BKS 88R-003.20 bị cháy toàn bộ; Xe ô tô 07 chỗ nhãn hiệu TOYOTA PRADO BKS19A-011.96 bị cháy toàn bộ; Xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc kéo theo BKS 19R-004.66 bị hư hỏng nặng; Xe ô tô đầu kéo BKS19C-096.45 bị cháy, rơ mooc kéo theo BKS 19R-00471bị hư hỏng một phần; Hoàng Văn L bị bỏng phải đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện C, sau đó chuyển đến Bệnh vện đa khoa tỉnh Phú Thọ rồi chuyển đến Viện Bỏng Lê Hữu Trác điều trị từ ngày 01/12/2017 đến ngày 25/12/2017 thì ra viện.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện: Lấy chiều đường và hướng khám nghiệm từ huyện Y đi huyện C. Lấy mép đường bên phải làm mép đường chuẩn. Lấy cột mốc lộ giới H9/13 làm mốc (vật chuẩn) cách mép đường bên trái 89cm. Xác định:

+ Dấu vết 01: Mảnh kính vỡ vụn, màu xanh nằm bên phải đường diện rộng 0,1m x 0,25m. Điểm gần nhất cách vật chuẩn 20,17m, Xung quanh mảnh kính vỡ có nhiều mảnh nhựa vỡ màu trắng.

+ Dấu vết 02: Một số phần của khung kim loại của ô tô BKS 19A – 011.96, xe nằm bên phải đường, đầu xe quay về phía huyện C, đuôi xe quay về phía huyện Y. Xe bị cháy toàn bộ các chi tiết, bộ phận.

+ Dấu vết số 06: Rơ mooc BKS 88R-003.20 phía trong thùng chở đầy khoáng sản.

Toàn bộ phần đầu của đầu kéo BKS 88C-073.45 áp sát với đầu kéo BKS 19C- 096.45. Phần đầu kéo BKS 19C-096.45 áp sát với đầu phía trước bên phải của đầu kéo BKS 88C-073.45 và thành bên trái rơ mooc BKS 19R-004.66.

+ Dấu vết số 07: Rơ mooc BKS 19R-004.66. Má la zăng của hàng lốp cuối cùng bên phải cách mép đường bên phải 0,8m. Lốp trước bên phải của đầu kéo BKS 19C-098.94 cách mép đường phải về phía lề đường bên phải 3,1m, Đầu trục lốp bên trái cách mép đường bên phải về phía lề đường bên phải 02m.

Sau khi cẩu các đầu kéo BKS 88C-073.45, rơ mooc 88R-003.20, đầu kéo BKS 19C-098.94, rơ mooc 19R-004.66 khỏi vị trí ban đầu, phía dưới đầu kéo nơi tiếp giáp với mặt đường là các sản phẩm sau khi cháy. Thu trên mặt đường dưới đầu kéo BKS 88C-073.45 ba đoạn dây kim loại đã cháy hết phần vỏ, một đầu dây nóng chảy, vón cục (M4).

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô 07 chỗ BKS 19A-011.96 thể hiện:

- Thành phía bên trái xe toàn bộ kính chắn gió đều bị cháy rụi hoàn toàn, chỉ còn khung kim loại. Phần đuôi phía sau khung xe bên trái bị móp méo, biến dạng kích thước 1,27m x 0,83m, chiều hướng từ sau về trước, nắp bình xăng bị mất, miệng bình xăng bị đẩy tụt vào phía trong…Không kiểm tra được kỹ thật an toàn phương tiền do xe này bị cháy hoàn toàn. Không xác định được cần số ở vị trí số mấy.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc 88R- 003.20 thể hiện:

+ Xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45:

- Khoang động cơ: Mặt trước bộ phần tản nhiệt bị ám khói muội đen, chiều hướng từ dưới lên trên, mặt trong không bị ám khói muội đen. Khoang động cơ bị nhiệt tác động làm cháy, than hóa hoàn toàn các chi tiết mềm, nóng chảy một phần các chi tiết kim loại. Trong khoang động cơ chứa nhiều đá vụn… Kiểm tra cần số của xe đang đứng ở vị trí số 8.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc 19R-004.66 thể hiện:

+ Xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94:

- Phần đầu xe: Chắn đà phía trước bên phải bị móp méo, cong vênh, biến dạng về phía sau, kích thước 0,60m x 0,10m x 0,40m…

+ Rơ mooc BKS 19R-004.66:

- Phía bên trái thành thùng bị móp mép. Hai chốt phía dưới nắp đậy thành thùng bị bật khỏi vị trí ban đầu. Mặt thành thùng phía sau bị nhiệt tác động mạnh chiều hường từ trái qua phải. Giá đỡ chắn bùn cuối cùng bên trái bị cong vênh, đẩy về phía trước kích thước 0,55m x 0,26m

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45 và rơ mooc BKS 19R-004.71 thể hiện:

+ Đầu kéo 19C-096.45:

- Phần bảo vệ động cơ (mặt ga lăng) đã bị mất. Khoang động cơ bị cháy than hóa toàn bộ chi tiết mềm và nóng chảy một phần các chi tiết kim loại. Hai thành lốc máy bên lái và phụ đều bị ám khói muội đen 2/3 thành lốc máy phía trước chiều hướng từ trước về sau…

+ Rơ mooc BKS 19R-004.71:

- Thành thùng mặt ngoài bên trái tương ứng với vị trí lốp số 3 bên phụ của đầu kéo bị nhiệt tác động biến đổi màu sắc kim loại kích thước 2,3m x 1,17m. Tiếp giáp vị trí này là dấu vết muội đen kích thước 2,8m x 1,17m chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên…

Tại Biên bản kiểm tra trọng tải thể hiện: Tổng trọng lượng hàng hóa ở thùng rơ mooc 88R-073.45 là 43.460kg (Bốn mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi kilôgam).

Ngày 12/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với các đoạn dây kim loại nóng chảy vón cục thu giữ khi khám nghiệm hiện trường nói trên và mẫu khoáng sản thu giữ trên thùng rơ mooc BKS 88C-073.45. Tại Kết luận giám định số 6335/C54-P2 ngày 11/01/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Tìm thấy dấu vết chập mạch điện trong các mẫu M1, M2, M3 và M4 gửi đến giám định. Dấu vết chập mạch trong mẫu M4 xảy ra trong môi trường giàu ô xy (môi trường trước khi xảy ra cháy).

Cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu mẫu chất mà L chở trên thùng xe. Tại Kết giám định số 6338/C54(P4) ngày 02/01/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu bột sét màu xám sáng có chứa khoáng vật kaolinit (còn

gọi là cao lanh), hàm lượng kaolinit đạt 11%. Kaolinit là loại khoáng sản được ứng dụng nhiều trong công nghiệp gốm sứ, giấy, vật liệu chịu lửa, cao su...

Tại Công văn số 07/TT19-01V ngày 07/3/2018 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 19-01V Cục đăng kiểm Việt Nam thể hiện: Trong lắp ráp và sản xuất tùy thuộc vào thiết kế, cấu tạo của mỗi loại xe mà được phép chở trọng tải theo đúng quy định để đảm bảo hiệu quả phanh an toàn khi tham gia giao thông. Do đó, xe ô tô BKS 88C-073.45 kéo theo rơ mooc BKS 88R-003.20 có trọng tải thiết kế 31.600kg nhưng chở hàng có trọng tải 43.460kg, quá tải trọng 31,2% thì khối lượng hàng trên thùng hàng bị thay đổi về kích thước, thể tích dẫn đến tọa độ trọng tâm thay đổi, gây mất ổn định đối với xe, nên khi đi xuống dốc với tay số 8 (tay số cao) sẽ dẫn tới việc phải rà phanh liên tục. Khi rà phanh liên tục và nhiều, má phanh bị ma sát, hệ thống phanh nóng lên gây cháy má phanh nguy nhiễm cho xe và người lái xe. Chính vì thế khi đi những đoạn đường đèo dốc, lái xe phải sử dụng các hệ thống phanh bổ trợ khác của xe để điều khiển xe giảm tốc độ như phanh bằng động cơ, hộp số. Khi lên dốc và xuống dốc phải đi số phù hợp, lên dốc số nào xuống dốc số đó để giảm tải cho hệ thống phanh chân chính không bị phanh liên tục gây quá tải dẫn đến cháy má phanh, mất phanh chân.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 64/KL-ĐGTSTT ngày 25/12/2017 của hội đồng định giá tài sản UBND huyện Lâm Thao kết luận: Xe ô tô BKS 19A-011.96 giá trị thiệt hại: 1.700.000.000đồng; Xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 kéo theo rơ mooc BKS 88R-003.20 giá trị thiệt hại: 1.050.000.000 đồng; Xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 kéo rơ mooc BKS 004.66 giá trị thiệt hại: 787.930.000 đồng; Xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45 kéo rơ mooc BKS 004.71 giá trị thiệt hại: 870.000.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại: 4.407.930.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm linh bảy triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng chẵn).

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Lời khai của Hoàng Văn L phù hợp với lời khai người làm chứng, người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh Hán Ngọc C điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 19C- 096.45 kéo theo rơ mooc 19R-004.71 đã có hành vi dừng xe tại vị trí điểm dừng đón trả khách của xe buýt và anh Hà Đức K điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 kéo theo rơ mooc BKS 19R-004.66 có hành vi dừng xe không sát theo lề đường bên phải theo chiều đi. Nên ngày 20/6/2018 Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Hà Đức K và anh Hán Ngọc C là đúng quy định.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA biển số 19A-011.96 là ông Đào Xuân S ở khu 10, phường G, TP V, tỉnh Phú Thọ; Chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc BKS 88R-003.20 là công ty TNHH một thành viên T có địa chỉ: số 112, P, phường K, TP V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45, rơ mooc BKS19R-004.71, đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc 19R-004.66 là Công ty TNHH xây dựng T có địa chỉ ở Thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ, anh Hà Đức K và anh Hán Ngọc C là lái xe của công ty TNHH T. Nên ngày 11/1/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử lý vật chứng số 355, trả lại tài sản là: Xe ô tô 07 chỗ BKS 19A-011.96; Xe ô tô BKS 19C-096.45 kéo theo rơ mooc 19R-004.71; Xe ô tô BKS 19C-098.94 kéo theo rơ mooc BKS 19R-004.66; Xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 kéo theo rơ mooc BKS 003.20 cho các chủ sở hữu xe là đúng quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 310154023243 mang tên Hà Đức K; 01 giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 giấy đăng ký rơ mooc BKS 19R-004.66 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393789 của xe ô tô đầu kéo BKs 19C – 098.94; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393787 của rơ mooc BKS 19R-004.66; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17310270. Đến ngày 11/12/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại giấy phép lái xe trên cho anh Hà Đức K. Ngày 20/1/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hoàng Đình Q, Phó Giám đốc Công ty TNHH T các đồ vật, tài liệu sau: 01 giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 giấy đăng ký rơ mooc BKS 19R-004.66 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393789 của xe ô tô đầu kéo BKS 19C – 098.94; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393787 của rơ mooc BKS 19R-004.66; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17310270.

Quá trình điều tra và trong giai đoạn truy tố đầu, Hoàng Văn L khai nhận chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc BKS 88R-003.20 là do L thuê của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T có trụ sở tại Thành phố V - Vĩnh Phúc. Đến khi nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, L thay đổi lời khai và khai nhận L là lái xe thuê của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T. L được nhận vào Công ty làm lái xe được khoảng hơn 10 ngày (L không nhớ thời gian cụ thể) thì xảy ra tai nạn như trên. Khi L đang cấp cứu tại Viện bỏng Quốc gia thì ông Hồ Văn T là chủ sở hữu Công ty T, mang hợp đồng thuê xe và biên bản bàn giao xe giữa công ty với L bảo L ký và hứa không yêu cầu L bồi thường thiệt

hại, đồng thời sẽ đứng ra lo chữa trị, thuê luật sư và giúp đỡ L. Do không hiểu biết pháp luật nên L đã ký vào những giấy tờ trên. Ngày 24/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, tuy nhiên, kết quả điều tra bổ sung không có đủ căn cứ kết luận Hoàng Văn L là lái xe thuê của Công ty T như L đã trình bày.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Hà Đức K không yêu cầu Hoàng Văn L bồi thường và không có đề nghị gì khác.

- Anh Hán Ngọc C không yêu cầu L phải bồi thường thiệt hại và không có đề nghị gì khác.

- Ông Đào Xuân S, chủ sỡ hữu xe ô tô BKS 19A- 011.96 yêu cầu Hoàng Văn L và công ty của L (chủ xe) phải bồi thường thiệt hại tài sản đối với chiếc xe ô tô trên số tiền: 1.700.000.000đ theo kết quả định giá tài sản.

- Anh Hồ Thanh N, giám đốc Công ty TNHH MTV T - chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc 88R-003.20 không yêu cầu Hoàng Văn L phải bồi thường thiệt hại.

- Ông Hoàng Đình Q, Phó Giám đốc Công ty TNHH T, chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45, rơ mooc BKS19R-004.71, đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc 19R-004.66 (công ty thuê Hán Ngọc C và Hà Đức K lái xe) yêu cầu Hoàng Văn L và công ty T phải bồi thường thiệt hại đối với hư hỏng của 02 chiếc xe ô tô trên với số tiền theo kết quả định giá tài sản là 1.657.930.000đ.

- Tại Tóm tắt bệnh án của Viện Bỏng Lê Hữu Trác Bộ Y tế thể hiện: Chuẩn đoán lúc vào việc và chuẩn đoán lúc ra viện đối với Hoàng Văn L là Bỏng lửa 15% (2%) độ II, III, IV mặt, cổ, ngực, lưng, hai tay, chân trái. Tuy nhiên Hoàng Văn L không đề nghị giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường hay đề nghị gì khác. Đối với thiệt hại do vụ va chạm gây ra, L xin được bồi thường, khắc phục hậu quả nhưng hiện tại do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên hiện L chưa bồi thường được.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 12/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 3 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Đào Xuân S số tiền 1.700.000.000đ.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng T số tiền 1.657.930.000đ.

Qúa trình điều tra Công ty TNHH T không yêu cầu bị cáo Luyện bồi thường số tiền 1.050.000.000đ, nên không đặt ra phần bồi thường.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự cho bị cáo Hoàng Văn L.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố, Kết luận định giá tài sản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào khoảng 15 giờ ngày 30/11/2017 bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo rơ moóc chở đầy thùng xe cao lanh, điều khiển xe xuống dốc, hệ thống phanh không có hiệu quả, nên đã không đảm bảo được tốc độ và khoảng cách an toàn giữa các xe dẫn đến va chạm đâm vào đuôi của xe ô tô TOYOTA do anh Đào Tuấn A điều khiển đi cùng chiều và tiếp đến đâm vào xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc kéo theo BKS 19R-004.66 do anh Hà Đức K điều khiển đi cùng chiều và xe ô tô đầu kéo BKS19C-096.45, rơ mooc kéo theo BKS 19R-00471 do anh Hán Ngọc C điều khiển đi ngược chiều, hậu quả 04 chiếc xe ô tô bị cháy, tổng tài sản bị thiệt hại là 4.407.930.000đ (trong đó có chiếc xe do L thuê của Công ty T có trị giá 1.050.000.000đ, công ty không yêu cầu L phải bồi thường thiệt hại) nên xác định thiệt hại bị cáo gây ra trong vụ án này 3. 357.930.000đ. Bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 điều 12; khoản 2 điều 14 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1,4 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Xét lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ được và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn L đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 3 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

" Điều 202:Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định:

1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm

…

3. Phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm".

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây thiệt hại về tài sản cho gia đình ông S, Công ty TNHH T, và Công ty TNHH T. Nên cần phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có hiểu biết xã hội, có giấy phép lái xe, hiểu về luật giao thông đường bộ, hiểu được "Người lái xe…. phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình" và khi điều khiển xe xuống dốc có chướng ngại vật phải giảm tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn). Nhưng bị cáo đã chủ quan vì thế đã làm thiệt hại tài sản trị giá 3.357.930.000đ, nên bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Lần phạm tội này bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại công ty TNHH T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc, nên cần áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhưng bị cáo cũng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Đào Xuân S số tiền 1.700.000.000đ.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng T số tiền 1.657.930.000đ.

Qúa trình điều tra Công ty TNHH T không yêu cầu bị cáo Luyện bồi thường số tiền 1.050.000.000đ, nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng :

- Xác nhận ông Đào Xuân S đã nhận lại 01 xe ô tô 07 chỗ BKS 19A-011.96, có tình trạng như biên bản trao trả tài sản ngày 11/1/2018 của CSĐT Công an huyện Cẩm Khê.

- Xác nhận Công ty TNHH một thành viên T đã nhận lại 01 xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc BKS 88R-003.20, có tình trạng như biên bản trao trả tài sản ngày 11/1/2018 của CSĐT Công an huyện Cẩm Khê.

- Xác nhận Công ty TNHH xây dựng T đã nhận lại 02 xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45, rơ mooc BKS19R-004.71; đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc 19R-004.66; 01 giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 giấy đăng ký rơ mooc BKS 19R-004.66 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393789 của xe ô tô đầu kéo BKS 19C – 098.94; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393787 của rơ mooc BKS 19R-004.66; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17310270, có tình trạng như biên bản trao trả tài sản ngày 11 và ngày 20/01/2018 của CSĐT Công an huyện Cẩm Khê.

- Xác nhận anh Hà Đức K đã nhận lại 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 310154023243 mang tên Hà Đức K, theo biên bản trao trả tài sản ngày 11/12/2017 của Công an huyện Cẩm Khê.

[7]. Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Đối với anh Hán Ngọc Ch và anh Hà Đức K, là người lái xe có hành vi dừng xe tại vị trí điểm dừng đón trả khách của xe buýt và dừng xe không sát theo lề đường bên phải theo chiều đi. Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh C và anh K là đúng quy định.

Đối với số cao lanh do bị cáo L chở trên xe, do chưa có đủ cơ sở xác định người đã thuê bị cáo chở và người đã bán cao lanh cho bị cáo, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã bàn giao số khoáng sản đó cho chi nhánh mỏ đá H, xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ để bảo quản, cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tách phần hồ sơ này để tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Căn cứ vào khoản 3 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 7(Bẩy) năm 6(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 29/3/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, điều 357, khoản 1 điều 584, điều 585, khoản 1 điều 586, điều 589 Bộ luật dân sự;

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Đào Xuân S số tiền 1.700.000.000đ.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng T số tiền 1.657.930.000đ.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

*3. Về xử lý vật chứng :*Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xác nhận ông Đào Xuân S đã nhận lại 01 xe ô tô 07 chỗ BKS 19A-011.96. Có tình trạng như biên bản trao trả tài sản ngày 11/1/2018 của CSĐT Công an huyện Cẩm Khê.

- Xác nhận Công ty TNHH một thành viên T đã nhận lại 01 xe ô tô đầu kéo BKS 88C-073.45 và rơ mooc BKS 88R-003.20. Có tình trạng như biên bản trao trả tài sản ngày 11/1/2018 của CSĐT Công an huyện Cẩm Khê.

- Xác nhận Công ty TNHH xây dựng T đã nhận lại 02 xe ô tô đầu kéo BKS 19C-096.45, rơ mooc BKS19R-004.71; đầu kéo BKS 19C-098.94 và rơ mooc 19R-004.66; 01 giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 19C-098.94 tên chủ xe là Công ty TNHH T; 01 giấy đăng ký rơ mooc BKS 19R-004.66 tên chủ xe là Công ty TNHH T, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393789 của xe ô tô đầu kéo BKS 19C – 098.94; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1393787 của rơ mooc BKS 19R-004.66; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17310270. Có tình trạng như biên bản trao trả tài sản ngày 11 và ngày 20/01/2018 của CSĐT Công an huyện Cẩm Khê.

- Xác nhận anh Hà Đức K đã nhận lại 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 310154023243 mang tên Hà Đức K, theo biên bản trao trả tài sản ngày 11/12/2017 của Công an huyện Cẩm Khê.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự cho bị cáo Hoàng Văn L.

*5. Về quyền kháng cáo:*Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
-VKSND huyện, tỉnh
-Công an huyện
-Bị cáo
-Người bị hại
-Nguyên đơn dân sự
-Thi hành án hình sự
-Thi hành án dân sự
-Lưu HS, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dân